

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83 /2020/HSST
Ngày 09/6/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú

Bà Nguyễn Thị Thịnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 15/5/2020, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/TBXX ngày 28/5/2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn M, sinh năm 1979. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hoá: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Văn L và bà Vũ Thị Y. Vợ: Lê Thị N, con có 3 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2019 đến ngày 03/01/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Lê Thị N sinh năm 1984 trú tại thôn Phú Cường, xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (là vợ của Phạm Văn M). Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Văn S.

Ông Nguyễn Công T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn M là đối tượng nghiện ma túy; khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/12/2019, Phạm Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm

soát 35B1- 228.78 từ nhà sang khu vực đường quốc lộ 10 thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi M gặp 2 người đàn ông không quen biết đứng bên đường, M hỏi “*Có trắng không lấy hộ em 200.000 đồng*”. Một người đàn ông trả lời “*Đưa tiền đây lấy hộ cho*”. M lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông trên. Người này cầm tiền và nói với M “*Về thành phố đưa cho*” rồi người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở người đàn ông đi cùng và bảo M điều khiển xe đi theo về khu vực thành phố Ninh Bình. Khi đi đến quán nước vỉa hè ở đường Nguyễn Viết Xuân, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình thì người đàn ông cầm tiền nói với M “*Ngồi quán nước đợi tý*”. Sau đó người đàn ông đi cùng xuống xe vào quán nước ngồi với M còn người đàn ông cầm tiền điều khiển xe mô tô đi. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, người này quay lại quán nước đưa cho M 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy vé số màu trắng đỏ và 02 điếu thuốc lá rồi hai người đàn ông điều khiển xe mô tô bỏ đi. Lúc này Tổ công tác Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực trên thấy M có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. M đã tự giác móc trong bao thuốc lá Thăng Long ra 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy vé số màu trắng đỏ bên trong là chất bột dạng cục màu trắng ra giao nộp cho Tổ Công tác và khai nhận gói nhỏ đó là ma túy của M mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và đưa M cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của M 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu bạc biển kiểm soát 35 B1- 228.78 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J600 GIDS.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong túi nilon thu giữ của Phạm Văn M có khối lượng là 0,14 gam ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 40/KLGD - PC09 - MT ngày 31/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1392 gam là ma túy loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0718 gam là ma túy loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi số 40/KLGD- PC09- MT theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 30/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: Phạm Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn M từ 12 đến 15 tháng tù. được trừ 05 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy heroin thu giữ của Phạm Văn M được hoàn lại sau khi giám định cùng vỏ bao giấy gói ban đầu; Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo M không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh và hình phạt: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 29/12/2019, tại khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Phạm Văn M có hành vi cất giấu trái phép 0,1392gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo Phạm Văn M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Do vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nghiêm minh cách ly với xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và cùng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xét thấy, bị cáo đã tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Thời gian bị cáo tạm giữ 5 ngày được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù, cứ một ngày tạm giữ tương ứng với một ngày tù.

Bị cáo M tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về nguồn gốc gói ma túy: Bị cáo M khai mua ma túy của hai người đàn ông không quen biết ở khu vực đường Quốc Lộ 10 thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. M, không biết rõ họ tên địa chỉ cụ thể và biển số xe mô tô mà họ đi nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

[4]. Về vật chứng: Đối với số ma túy Heroin thu giữ của Phạm Văn M được cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu bạc biển kiểm soát 35B1 - 228.78 và 01 điện thoại di động Samsung J600 GIDS. Quá trình điều tra xác định là của chị Lê Thị Nhung sinh năm 1984 trú tại thôn Phú Cường, xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (là vợ của Phạm Văn M). M không sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội và chị Nhung không biết việc M sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả số tài sản trên cho chị Nhung là phù hợp, chị Nhung đã nhận lại tài sản, không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Bị cáo Phạm Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn M phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Xử phạt Phạm Văn M 12 (mười hai) tháng tù. Được trừ 5 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroin thu giữ của Phạm Văn M được cơ quan giám định hoàn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

(Các vật chứng số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 4 năm 2020 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn M phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS
- Bị cáo, người CQLNVLQDVA
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

